ĐẠI HỌC QUỐC GIA

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Bảo mật cơ sở dữ liệu

CSC15002_20CNTThuc

LAB 03

Giảng viên giảng dạy:

Trần Ngọc Bảo

Nguyễn Thị Hường

Ngô Đình Hy

Nguyễn Đình Thúc

Sinh viên:

Lê Võ Huỳnh Thanh – 20127072

Lớp: 20CNTThuc

Mục Lục

c) Viết các Stored procedure sau

i) Stored dùng để thêm mới dữ liệu (Insert) vào table SINHVIEN, trong đó thuộc tính MATKHAU được mã hóa (HASH) sử dụng MD5.

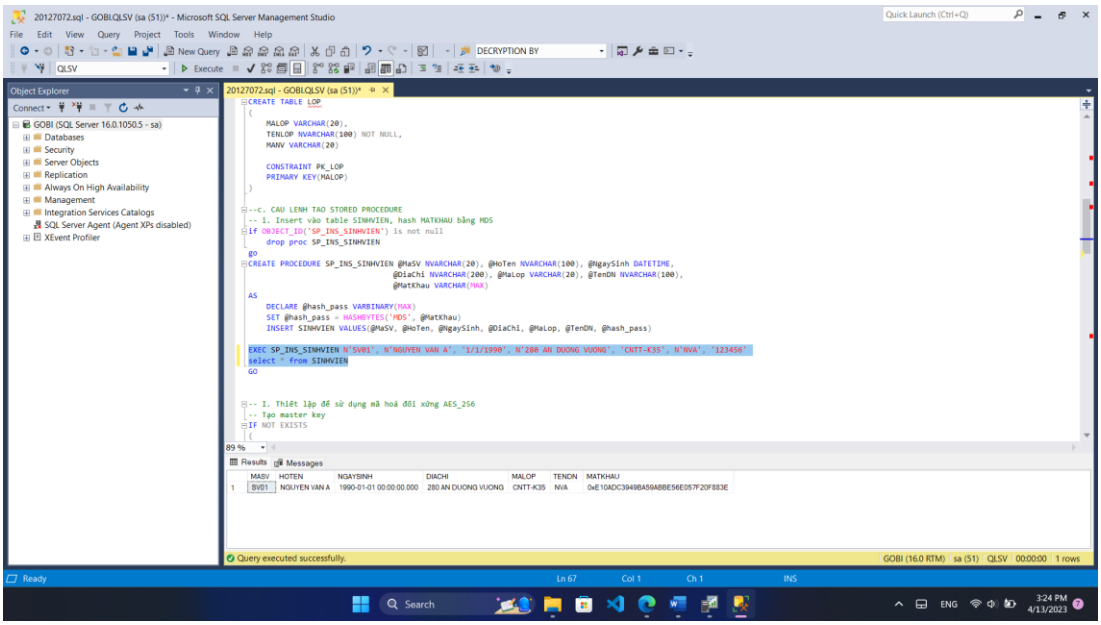

ii) Stored dùng để thêm mới dữ liệu (Insert) vào table NHANVIEN, trong đó thuộc tính MATKHAU được mã hóa (HASH) sử dụng SHA1 và thuộc tính LUONG sẽ được mã hóa sử dụng thuật toán AES 256, với khóa mã hóa là mã số của sinh viên thực hiện bài Lab này.

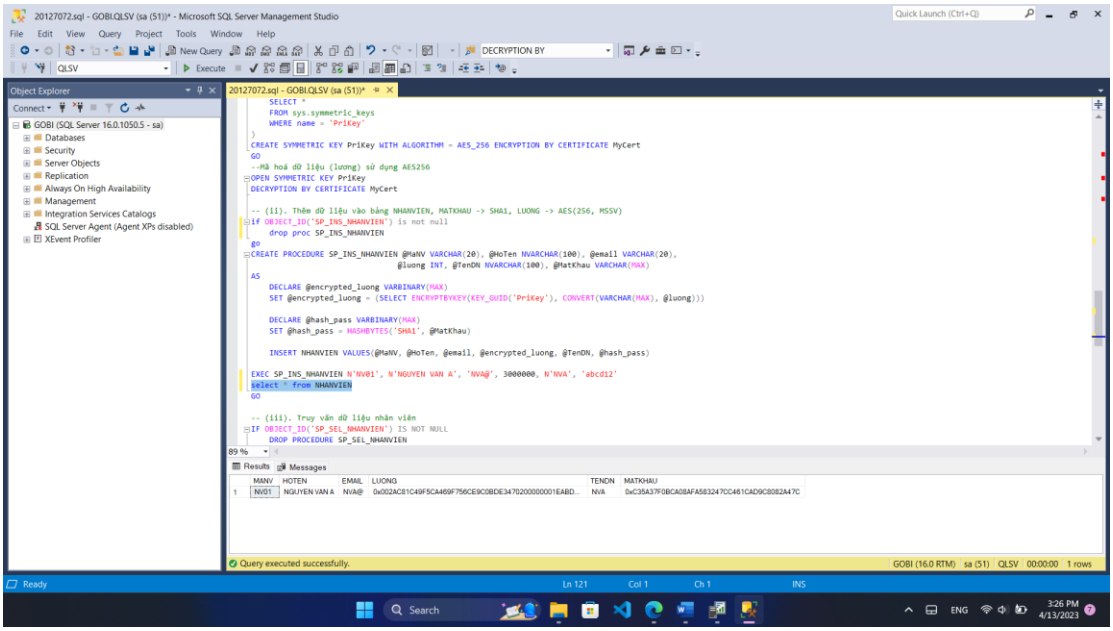

iii) Stored dùng để truy vấn dữ liệu nhân viên (NHANVIEN)

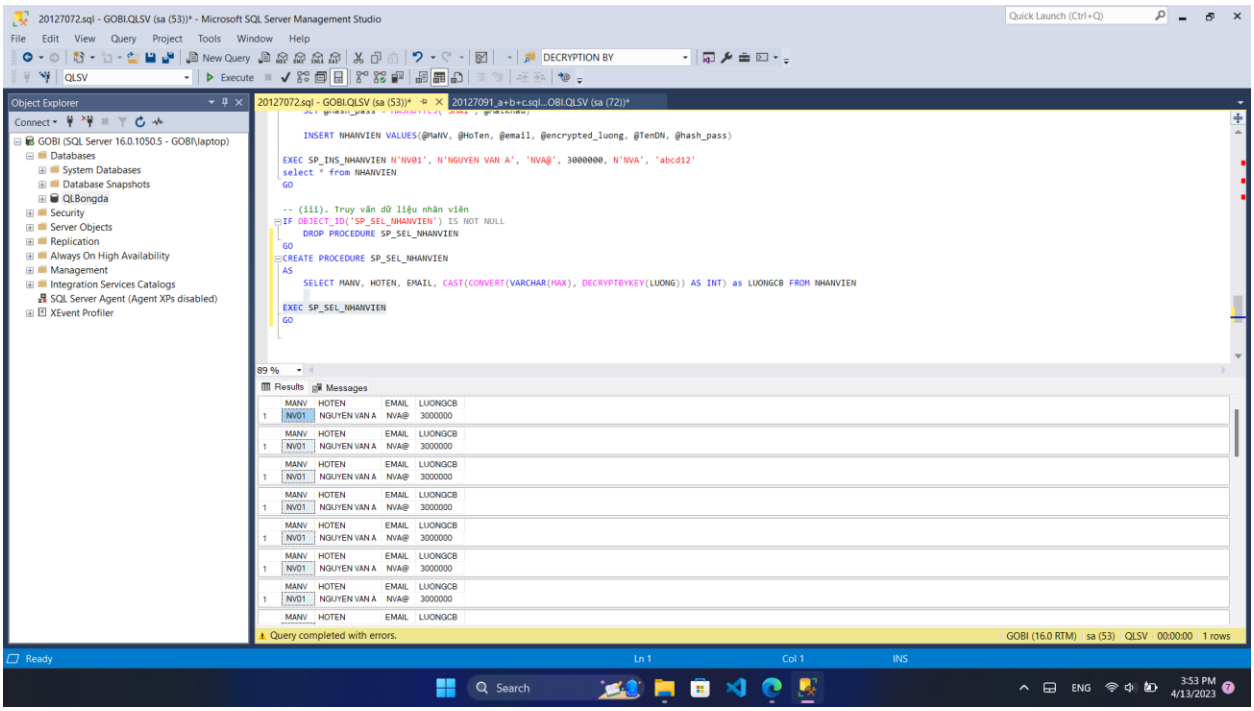

d) Viết màn hình quản lý đăng nhập hệ thống (sử dụng C#), cho phép nhập vào tên đăng nhập và mật khẩu (giả sử tên đăng nhập của sinh viên và nhân viên là duy nhất, nghĩa là tên đăngnhập của tất cả các sinh viên và tất cả nhân viên là khác nhau).

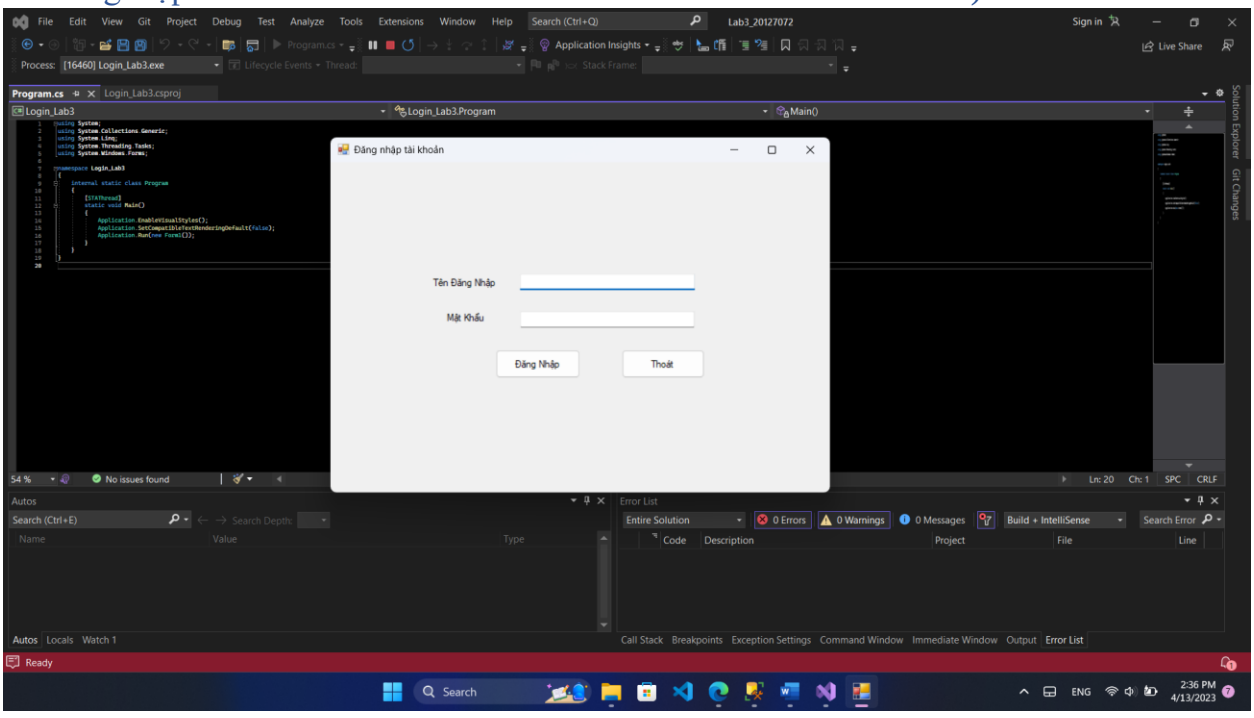

Hình 1: Mở màn hình quản lý đăng nhập trong Visual Studio

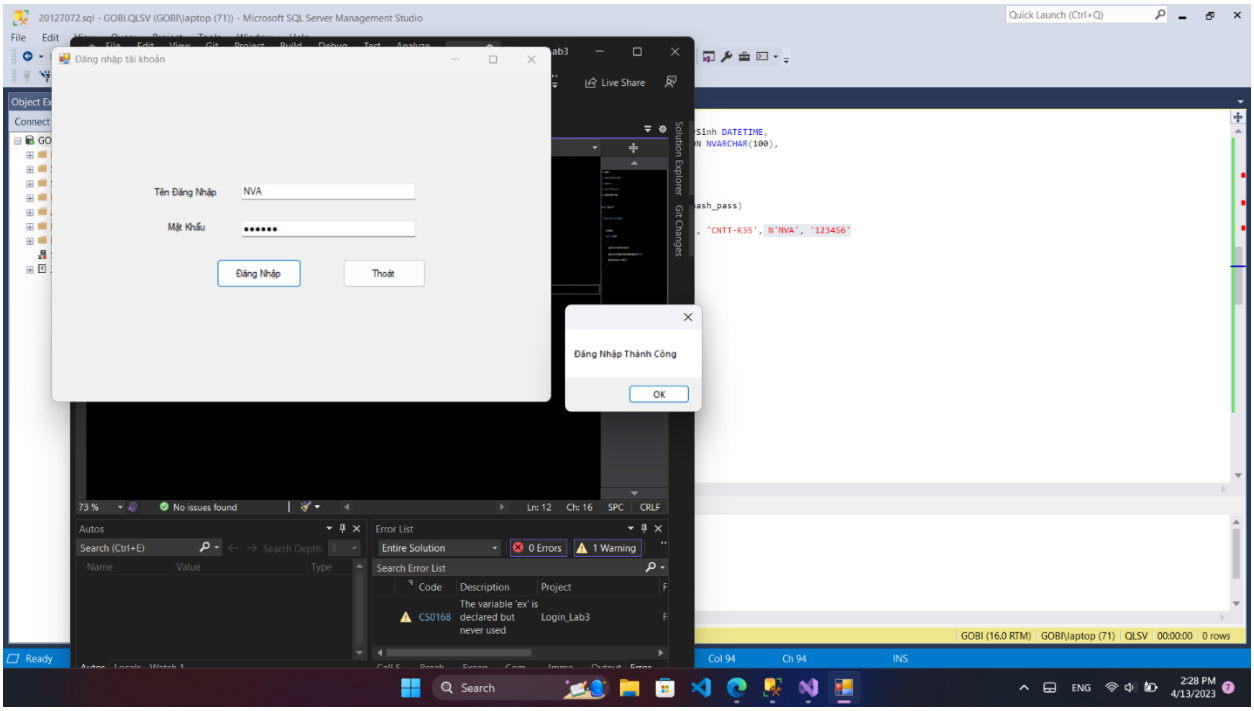

Hình 2: Nhập tên đăng nhập (NVA) và mật khẩu (123456) (bấm vào nút Đăng Nhập thì đăng nhập thành công)

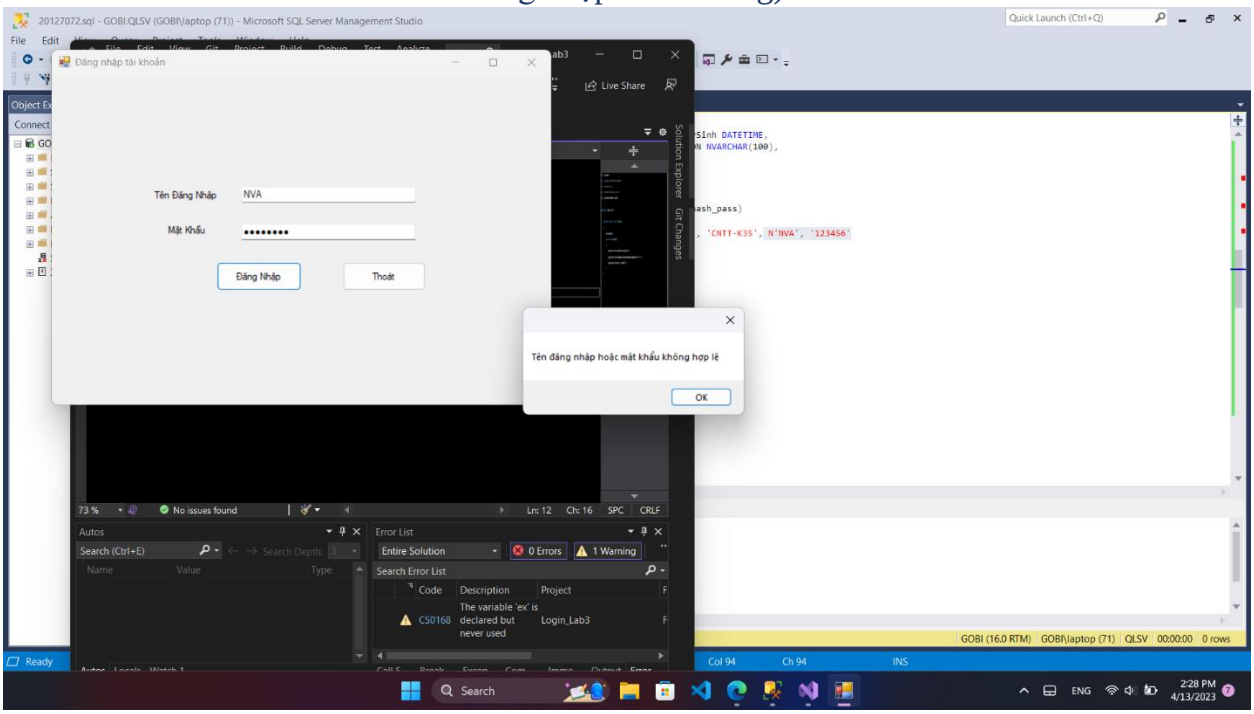

Hình 3: Nhập tên đăng nhập (NVA) và mật khẩu (1234567) (bấm vào nút Đăng nhập thì đăng nhập thất bại)

e) Sử dụng công cụ SQL Profile để theo dõi thao tác đăng nhập từ màn hình quản lý đăng nhập trên, nhận xét.

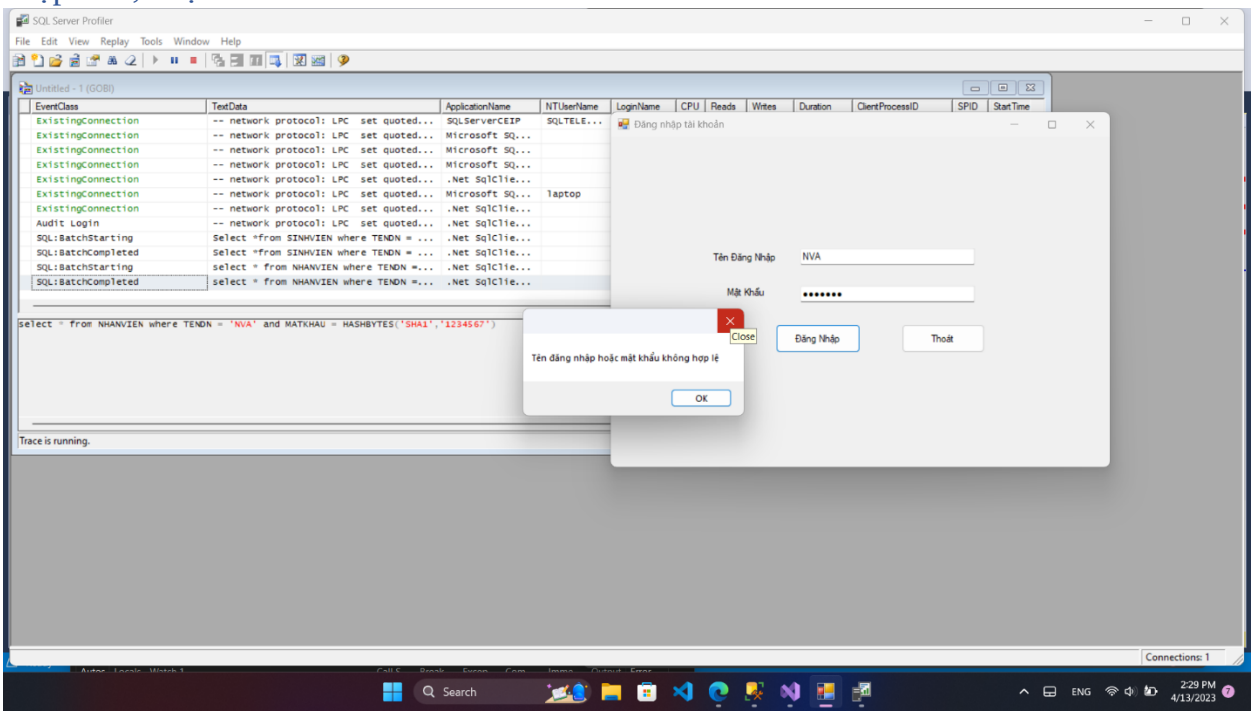

Hình 4: Thông tin đăng nhập không được mã hoá bị lộ trên SQL Profiler

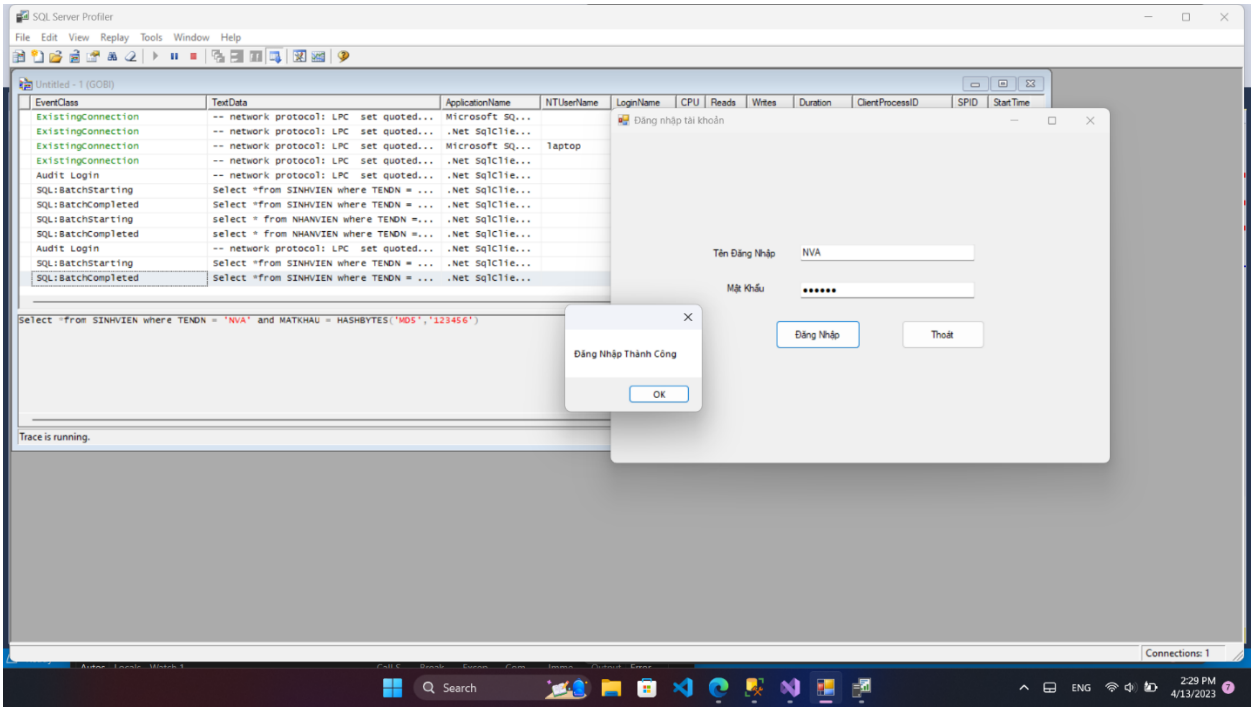

Hình 5: Thông tin đăng nhập không được mã hoá bị lộ trên SQL Profiler

Nhận xét:

Khi bấm nút Đăng nhập, SQL và màn hình quản lý đăng nhập sẽ thiết lập kết nối với nhau thông qua sự kiện Audit Login.

mật khẩu dễ bị đánh cắp do hiện bản rõ trong lúc trao đổi giữa client và server khi truy cập được SQL Server Profiler